

Thực trạng giá trị nguồn lực tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng hiện nay

Đinh Như Hoài*, Bùi Thị Vân Anh**

Nhận ngày 05 tháng 01 năm 2024. Chấp nhận đăng ngày 18 tháng 3 năm 2024.

Tóm tắt: Tại Việt Nam, tôn giáo đóng vai trò quan trọng trong đời sống xã hội của người dân Việt Nam. Từ khi mới thành lập cho đến nay, Đảng và Nhà nước ta đã nhìn nhận và chủ trương phát huy các nguồn lực tôn giáo cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Thành phố Đà Nẵng đã và đang phát huy giá trị nguồn lực của tôn giáo trên các phương diện khác nhau. Bài viết này nhằm phác họa bức tranh thực trạng giá trị nguồn lực tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng ở hai phương diện là giá trị nguồn lực tinh thần và giá trị nguồn lực vật chất của tôn giáo đối với đời sống của người dân cũng như sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Đà Nẵng, trong sự nghiệp phát triển đất nước.

Từ khóa: Tôn giáo, nguồn lực tôn giáo, nguồn lực tinh thần của tôn giáo, nguồn lực vật chất của tôn giáo, nguồn lực tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng.

Phân loại ngành: Nhân học

Abstract: In Vietnam, religion plays an important role in the life of people. Since their establishment until now, the Communist Party of Vietnam and State have recognized and advocated bringing religious resources into play for the country's socio-economic development. The city of Đà Nẵng has been bringing the values of religious resources into play in different aspects. This paper is aimed to providing sketches of the values in the city in two aspects, namely the non-material and material values, for its people's lives and its socio-economic development, in the course of the development of the country.

Keywords: Religion, religious resources, non-material resources of religion, material resources of religion, religious resources in Đà Nẵng city.

Subject classification: Anthropology

1. Đặt vấn đề

Quá trình hình thành và phát triển, tôn giáo đóng vai trò quan trọng trong đời sống xã hội của người dân Việt Nam. Với việc ban hành chỉ thị số 18-CT/TW ngày 10/01/2018 của Bộ Chính trị khóa XII *Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo trong tình hình mới*, Đảng và Nhà nước đã nhìn nhận và chủ trương phát huy các nguồn lực tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước. Điều này càng được khẳng định khi Đảng đưa các nguồn lực tôn giáo và chủ trương phát huy các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước được đưa vào trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.

Trong những năm qua, công tác tôn giáo đạt nhiều thành tựu và trở thành chủ đề thu hút sự quan tâm của các nhà nghiên cứu. Có thể kể đến một số tác giả như: Đặng Nghiêm Vạn (2007)

*,** Học viện Chính trị khu vực III.

Email: nhuhoaidinh54@gmail.com

với công trình “Lý luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam”, bài viết “Tôn giáo cũng là một nguồn lực trí tuệ” của tác giả Đỗ Quang Hưng (2010), Lê Thị Liên (2019) với công trình “Nguồn lực tôn giáo trong phát triển đất nước”, tác giả Nguyễn Thanh Xuân (2020) với bài viết “Chính sách, pháp luật phát huy nguồn lực tôn giáo”, công trình “Một số vấn đề lý luận về nguồn lực tôn giáo” của tác giả Chu Văn Tuấn (2020), Công trình “Nguồn lực tôn giáo với sự phát triển xã hội (Nghiên cứu trường hợp Phật giáo ở Việt Nam)” của Trần Đăng Sinh và Nguyễn Thanh Tú (2020), bài viết “Tôn giáo với công tác an sinh xã hội ở Việt Nam” của tác giả Đỗ Lan Hiền (2020),... Các nghiên cứu đã đặt ra vấn đề lý luận về “nguồn lực tôn giáo” ở Việt Nam bằng việc mở rộng khái niệm “nguồn lực tôn giáo” và nhận diện các hình thức biểu hiện của nó; đồng thời phân tích về sự phát triển nhận thức của Đảng về vấn đề tôn giáo trong thời kỳ đổi mới - từ nhìn nhận giá trị đạo đức tôn giáo đến giá trị văn hoá, đạo đức. Các công trình cho thấy nguồn lực tôn giáo là tất cả những yếu tố có thể góp phần cho sự phát triển kinh tế, xã hội, văn hoá, môi trường và luân lý sống của con người. Các công trình đã đề cập nguồn lực cơ bản của tôn giáo gồm ba loại: nguồn lực tinh thần/trí tuệ, nguồn lực vật chất và nguồn lực con người; hoặc bao gồm hai loại là nguồn lực tinh thần và nguồn lực vật chất. Đồng thời, đã nhận diện được các biểu hiện cụ thể của nguồn lực tôn giáo trong vấn đề an sinh xã hội, giáo dục, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu,... Các công trình đã chỉ ra kinh nghiệm trên thế giới cũng như ở Việt Nam trong việc nhìn nhận, phát huy nguồn lực tôn giáo. Bên cạnh đó, các tác giả với công trình nghiên cứu của mình đã chỉ ra được vai trò to lớn của tôn giáo. Các hoạt động của tôn giáo đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo đời sống của người dân, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Ngoài ra, các công trình nghiên cứu đi trước cũng đã đưa ra một số giải pháp nhằm phát huy nguồn lực tôn giáo, đề cập đến giải pháp về chính sách, pháp luật trong việc phát huy nguồn lực tôn giáo cho sự phát triển đất nước.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu đã đề cập đến nguồn lực tôn giáo ở nhiều khía cạnh trong đó phần lớn tập trung nghiên cứu từng loại tôn giáo cụ thể như: Phật giáo, Công giáo, Tin lành,... Bên cạnh đó, những công trình về tôn giáo nói chung lại được các tác giả thực hiện trên phạm vi quy mô lớn chứ không gắn với từng địa bàn cụ thể.

Trên cơ sở kế thừa các kết quả nghiên cứu đi trước, bài viết này tập trung nghiên cứu làm rõ thực trạng giá trị nguồn lực tôn giáo tại một địa bàn cụ thể là thành phố Đà Nẵng trong giai đoạn hiện nay. Thành phố Đà Nẵng là nơi có đông đồng bào theo tôn giáo. Thời gian qua, các tổ chức tôn giáo trên địa bàn thành phố đã có nhiều hoạt động tích cực, thể hiện được nguồn lực của mình đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Bài viết được thực hiện trên cơ sở kết quả khảo sát định lượng bằng bảng hỏi 300 người dân tại thành phố Đà Nẵng năm 2022. Trong số 300 người tham gia khảo sát, có 171 người chiếm tỷ lệ 57% thuộc nhóm tín đồ, 29 người chiếm tỷ lệ 9,7% thuộc nhóm chức sắc và 100 người chiếm tỷ lệ 33,3% thuộc nhóm không tôn giáo (không phải chức sắc cũng không phải tín đồ). Các đối tượng tham gia khảo sát có cả nam và nữ với tỉ lệ nam giới là 59,0% và tỉ lệ nữ giới tham gia khảo sát là 41%. Bên cạnh đó, 20,3% những người tham gia khảo sát có trình độ sau đại học, 37,3% có trình độ cao đẳng, đại học, 13,7% có trình độ trung cấp, 17,0% cho biết có trình độ học vấn trung học phổ thông. Chỉ có 8,3% có trình độ trung học cơ sở và 3,3% có trình độ tiểu học tập trung vào những người lớn tuổi. Dữ liệu khảo sát từ bảng hỏi sau khi thu thập được làm sạch và nhập bằng phần mềm Epidata và được xử lý bằng phần mềm SPSS. Các kết quả được mô tả bằng cách tính toán tần suất và tỷ lệ phần trăm. Bên cạnh đó, bài viết còn sử dụng các dữ liệu khảo sát định tính bằng phương pháp phỏng vấn sâu.

2. Khái quát tình hình tôn giáo ở thành phố Đà Nẵng

Đà Nẵng là một thành phố có đời sống tín ngưỡng, tôn giáo phong phú, đa dạng. Thành phố có 6 tôn giáo với 9 tổ chức tôn giáo được Nhà nước công nhận tư cách pháp nhân. Toàn thành phố có khoảng 185.000 tín đồ theo các tôn giáo khác nhau trên tổng số 1.134.310 người dân, chiếm gần 20% dân số toàn thành phố (Tổng cục Thống kê, 2019). Trong đó, Phật giáo là tôn giáo lớn nhất hiện nay với khoảng 120.790 tín đồ, 111 cơ sở thờ tự, 120.790 tín đồ và có 729 chức sắc (Ban Tôn giáo thành phố Đà Nẵng, 2022).

Tuy ra đời muộn hơn so với các giáo phận trong cả nước, nhưng Công giáo tại Đà Nẵng không ngừng củng cố phát triển. Riêng thành phố Đà Nẵng có 62 chức sắc, 46.186 tín đồ, 27 giáo xứ và 01 giáo họ biệt lập. Cùng với Phật Giáo và Công giáo, Tin Lành cũng là một trong những tôn giáo lớn được hình thành rất sớm tại thành phố Đà Nẵng, với 7.600 tín đồ thuộc nhiều tổ chức hệ phái và nhóm Tin lành. Hiện nay, tại thành phố Đà Nẵng có 04 hệ phái Tin lành được nhà nước công nhận đang hoạt động, với 14 hội thánh, 01 tổ chức Trung ương giáo hội, 09 điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung. Trên địa bàn thành phố hiện có 02 hệ phái Cao đài là Hội thánh Truyền giáo Cao đài và Hội thánh Cao đài Tây Ninh với tổng số 13 cơ sở thờ tự, hơn 80 chức sắc và gần 6.000 tín đồ. Đạo Baha'i tại Đà Nẵng cũng có khoảng 500 người với 01 Trung tâm Baha'i. Trên địa bàn thành phố Đà Nẵng xuất hiện một số tín ngưỡng, tôn giáo mới như: Thờ Mẫu, Tổ tiên chính giáo, Pháp tạng Phật giáo Việt Nam. Đồng thời, có một số tổ chức tôn giáo trái phép cũng đang tồn tại như: Phật giáo Việt Nam thống nhất, một số nhóm Tin lành chưa được Nhà nước công nhận tư cách pháp nhân, Pháp Luân Công, Thanh Hải Vô Thượng sư,... Ngoài ra, theo ước tính của Ban Tôn giáo thành phố Đà Nẵng, khoảng 65% số dân thành phố không phải là tín đồ nhưng chịu ảnh hưởng từ tôn giáo (chủ yếu là Phật giáo). Điều này cũng đồng nghĩa với việc có khoảng 70% đến 80% người dân thành phố chịu ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp từ tư tưởng của các tôn giáo (Ban Tôn giáo thành phố Đà Nẵng, 2022).

Nhìn chung, các tôn giáo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được du nhập vào trong những khoảng thời gian khác nhau. Số lượng cơ sở thờ tự, chức sắc, tín đồ giữa các tôn giáo có nhiều sự chênh lệch nhưng mỗi tôn giáo đều có tôn chỉ, đường hướng hoạt động riêng... Cùng với sự phát triển của thành phố, nhiều cơ sở thờ tự của các tôn giáo được xây dựng, trùng tu khang trang. Việc sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo cũng ngày càng được chăm lo, đảm bảo đạo - đời hòa hợp. Bên cạnh đó, được sự quan tâm, tạo nhiều điều kiện thuận lợi của các cấp chính quyền và lãnh đạo thành phố, tình hình hoạt động của các tôn giáo luôn theo đúng Hiến chương, Điều lệ của Giáo hội và tuân thủ quy định pháp luật. Các chức sắc, tín đồ và đồng bào các tôn giáo trên địa bàn thành phố cũng vì thế luôn tin tưởng, ủng hộ và tích cực tham gia vào công cuộc xây dựng phát triển thành phố.

3. Giá trị nguồn lực tinh thần của tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng

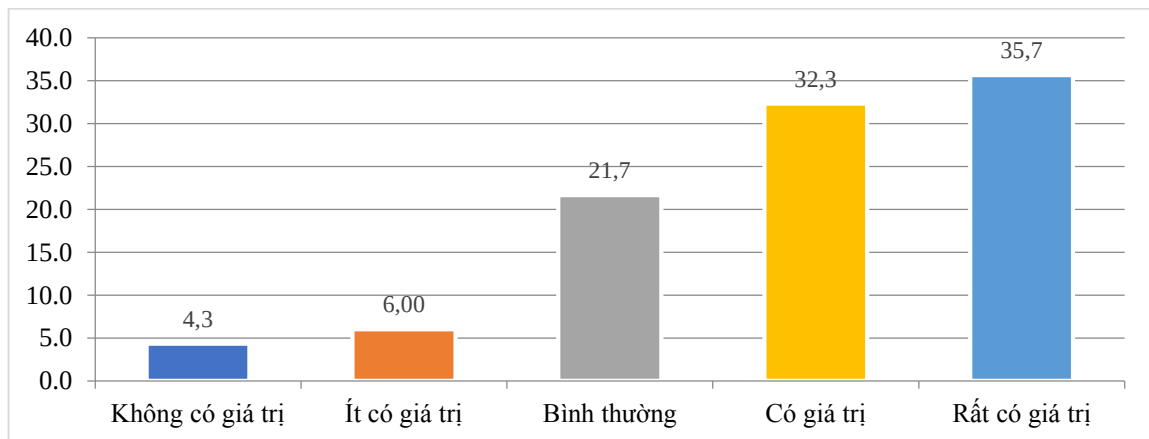
Nguồn lực tinh thần của tôn giáo chính là các giá trị, chuẩn mực, đạo đức ẩn trong hệ thống kinh điển cũng như những quy định, hiến chương, điều lệ của tổ chức tôn giáo. Nguồn lực này không trực tiếp tạo ra sản phẩm cụ thể hay lợi nhuận kinh tế tức thì, mà tạo nên động lực và có tác động tích cực đến việc hình thành lối sống tốt đời, đẹp đạo của tín đồ, góp phần thúc đẩy sự phát triển của đất nước.

3.1. Trên phương diện văn hoá

Nói đến nguồn lực tinh thần của tôn giáo trước tiên phải nhắc đến nguồn lực văn hoá của tôn giáo. Giá trị văn hoá của tôn giáo là một bộ phận quan trọng trong hệ thống giá trị văn hoá Việt Nam. Tại thành phố Đà Nẵng, giá trị văn hoá của tôn giáo không chỉ được thể hiện qua những nghi lễ thuần túy. Triết lý của các tôn giáo còn tạo ra tư tưởng khoan hòa, nhân ái trong chính sách an dân, định hình lối sống, phong tục, chuẩn mực giá trị văn hoá con người Việt Nam. Ảnh hưởng của tôn giáo trong đời sống văn hoá ở thành phố Đà Nẵng, được thể hiện khá rõ nét, định hình trong lối ứng xử, hành vi của một bộ phận quần chúng nhân dân như: qua các phong tục, việc tổ chức tang lễ, cưới hỏi, ẩm thực...

Thực tế cho thấy, hiện nay số lượng người dân thành phố khá lớn dù không theo một tôn giáo nào nhưng vẫn đi chùa, nhà thờ để chiêm bái, sám hối, xưng tội và ăn chay vào các ngày Rằm, mừng Một để thân tâm thanh tịnh. Theo như chia sẻ của một người dân: “Mình không phải tín đồ của Phật giáo, không quy y, không pháp danh nhưng đầu năm mình vẫn tới chùa Quán Thế Âm làm lễ cầu siêu giải hạn, còn tháng 7 mình tới chùa Bà Đa để làm lễ nhân tháng Vu Lan báo hiếu và xá tội vong nhân. Mỗi dịp ấy mình cảm thấy tĩnh tâm, tự tại hơn” (Phòng văn sâu, BTT, nữ, sinh năm 1989, dân tộc Kinh, không tôn giáo, lớp, 12 công nhân). Hay như một chia sẻ khác “Từ thời thanh niên tôi thích đi nhà thờ vào mỗi lễ Giáng sinh, do tôi thích không khí rực rỡ, tươi vui dịp ấy. Mọi người mặc thật đẹp đi lễ đi chơi và tặng quà nhau. Giờ có gia đình thì tôi đưa vợ con mình đi chơi, cũng là dịp để gia đình gần gũi nhau. Tôi hay đi nhà thờ gần nhà tôi ở, vì gần nhà và cũng có hàng xóm theo Công giáo đi lễ ở đó” (Phòng văn sâu, HVM, nam, 1982, dân tộc kinh, không tôn giáo, đại học, kinh doanh).

Biểu đồ 1: Giá trị của tôn giáo trên phương diện văn hóa (%)



Nguồn: Kết quả khảo sát đề tài “Phát huy nguồn lực tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng hiện nay”.

Kết quả khảo sát 300 người dân tại thành phố Đà Nẵng cho thấy chỉ có một tỷ lệ rất nhỏ với 4,3% những người tham gia khảo sát cho biết tôn giáo không có giá trị với bản thân họ và 6% cho biết có ít giá trị, 21,7% cho biết nguồn lực tôn giáo trên phương diện văn hoá có giá trị bình thường với bản thân họ. Trong khi đó, có đến 32,3% cho biết nguồn lực tôn giáo trên phương diện văn hoá có giá trị và 35,7% cho biết nguồn lực tôn giáo trên phương diện văn hoá rất có giá trị với bản thân họ. Với giá trị trung bình 3,89 cho thấy nhìn chung những người tham gia khảo sát cho biết tôn giáo rất có giá trị với bản thân họ trên phương diện văn hoá.

Trong quá trình tồn tại và phát triển của mình, các tôn giáo tại Đà Nẵng đã và đang phát huy những giá trị tốt đẹp, phát huy nguồn lực tôn giáo trên phương diện văn hoá. Các tôn giáo đã giúp các tín đồ hình thành niềm tin vào con người, niềm tin giữa con người và con người với nhau. Tôn giáo đưa đến cho con người những cứu cánh, sự giải thoát về mặt tinh thần. Các tôn giáo cũng góp phần điều chỉnh ý thức, hành vi của tín đồ cũng như cộng đồng tôn giáo theo hướng tốt đẹp. Tôn giáo góp phần xây dựng một thế giới, xã hội đại đồng. Các tôn giáo đều quan tâm đến hòa bình, hòa hợp, nêu cao tinh thần bằng hữu, đoàn kết, lên án những bất công, những điều xấu, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội. Tôn giáo phản ánh khát vọng giải phóng con người, về một xã hội bình đẳng, xã hội bác ái.

Dù là tôn giáo nào, các tôn giáo cũng luôn khuyên tín đồ, khuyên con người làm những điều thiện và tránh xa điều ác. Ngoài ra, các tổ chức tôn giáo cũng luôn động viên tín đồ tích cực tham gia các phong trào toàn dân xây dựng nếp sống văn hoá. Các tổ chức tôn giáo đã từng bước nâng cao tính tự quản của cộng đồng, ý thức trách nhiệm công dân, góp phần bài trừ các tập tục lạc hậu, vi phạm pháp luật. Không những thế, tôn giáo còn có đóng góp to lớn cho văn hoá nhân loại thông qua các tri thức văn học, văn nghệ, hội họa, điêu khắc,... Tôn giáo còn là môi trường tiếp biến, giao lưu văn hoá, đồng thời tham gia giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc.

3.2. Trên phương diện đạo đức, ổn định xã hội

Tôn giáo tại Đà Nẵng có bề dày lịch sử với những đóng góp vào quá trình xây dựng đạo đức, văn hoá của người dân nơi đây. Những giáo lý, giáo điều của các tôn giáo chứa đựng nhiều chuẩn mực đạo đức phù hợp với con người, đáp ứng nhu cầu của các tín đồ cũng như của một bộ phận quần chúng nhân dân. Chính vì thế, có đến 45% những người tham gia khảo sát hoàn toàn đồng ý và 29,33% phần lớn đồng ý với nhận định cho rằng tôn giáo có chứa đựng nhiều chuẩn mực đạo đức phù hợp với con người, đáp ứng nhu cầu của một bộ phận quần chúng nhân dân. Các giá trị đạo đức của tôn giáo cho thấy sức thuyết phục, sự tin tưởng và sự đánh giá cao các nguyên tắc hành xử mà mỗi tôn giáo yêu cầu ở tín đồ của mình. Những giá trị đạo đức tốt đẹp của tôn giáo vẫn hàng ngày tham gia, tác động lên mọi mặt của đời sống xã hội, giúp điều chỉnh hành vi đạo đức của mỗi cá nhân cũng như góp phần điều chỉnh các hành vi đạo đức trong xã hội đặc biệt là của các tín đồ.

Bảng 1: Giá trị của tôn giáo trên phương diện đạo đức, ổn định xã hội

	Tần suất	Phần trăm	Giá trị trung bình
Không có giá trị	9	3	mean=4,16
Ít có giá trị	11	3,7	
Bình thường	40	13,3	
Có giá trị	103	34,3	
Rất có giá trị	137	45,7	
Tổng:	300	100	

Nguồn: Kết quả khảo sát đề tài “Phát huy nguồn lực tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng hiện nay”.

Khi được hỏi về giá trị của nguồn lực tôn giáo đối với bản thân trên phương diện đạo đức, ổn định xã hội, kết quả nghiên cứu cho thấy chỉ có một tỷ lệ rất nhỏ với 3% những người tham gia khảo sát cho biết tôn giáo không có giá trị với bản thân họ và 3,7% cho biết có ít giá trị với bản thân họ. Bên cạnh đó, có 13,3% cho biết nguồn lực tôn giáo trên phương diện đạo đức, ổn định xã hội có giá trị bình thường với bản thân họ. Trong khi đó, có đến 34,3% cho biết có giá trị và 45,7% rất có giá trị với bản thân họ. Với giá trị trung bình 4,16 cho thấy nhìn chung tôn giáo được đánh giá là có giá trị đối với người dân tại thành phố Đà Nẵng.

Người dân thành phố Đà Nẵng đặc biệt những người có tôn giáo ghi nhận vai trò của nguồn lực tôn giáo trên phương diện đạo đức, ổn định xã hội. Thông qua các hoạt động cũng như các giáo lý, giáo điều, tôn giáo góp phần hình thành nên nền tảng đạo đức của xã hội, góp phần giáo dục đạo đức, giáo dục những phẩm chất tốt đẹp của con người. Tôn giáo góp phần hình thành nhân cách sống cho con người, giúp mang lại giá trị cho cuộc sống con người cũng như giúp con người hình thành nên các chuẩn mực làm cơ sở cho tinh thần và đạo đức của một xã hội, giúp con người hình thành nên lý tưởng sống. Không dừng lại ở đó, tôn giáo còn góp phần điều chỉnh hành vi đạo đức của con người. Tôn giáo dạy tín đồ, dạy con người những điều tốt đẹp tránh xa những điều ác. Tôn giáo cũng giáo dục cho con người ý thức tập thể, trách nhiệm cộng đồng, hướng con người biết sống vì cộng đồng, đề cao đạo làm người, hướng con người trân trọng các mối quan hệ gia đình, cộng đồng. Tôn giáo dạy con người yêu kính cha mẹ, sống hiếu nghĩa. Cùng với đó, tôn giáo còn dẫn dắt con người không trộm cắp, không tà dâm... Có thể nói, tôn giáo như là phanh hãm đối với những lòng tham của con người, làm cho con người giảm bớt đi những cái tham, cái sân si,...

4. Giá trị nguồn lực vật chất của tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng

Tại thành phố Đà Nẵng, bên cạnh việc khẳng định giá trị nguồn lực tinh thần của tôn giáo thì tôn giáo đã và đang thể hiện vai trò quan trọng của mình thông qua phát huy giá trị nguồn lực vật chất gắn đạo với đời, với tư tưởng nhập thế, được thể hiện qua những việc làm cụ thể mà các tôn giáo có thể mạnh trên các phương diện như: phương diện giáo dục, phương diện kinh tế và phương diện y tế, bảo trợ xã hội.

4.1. Trên phương diện giáo dục

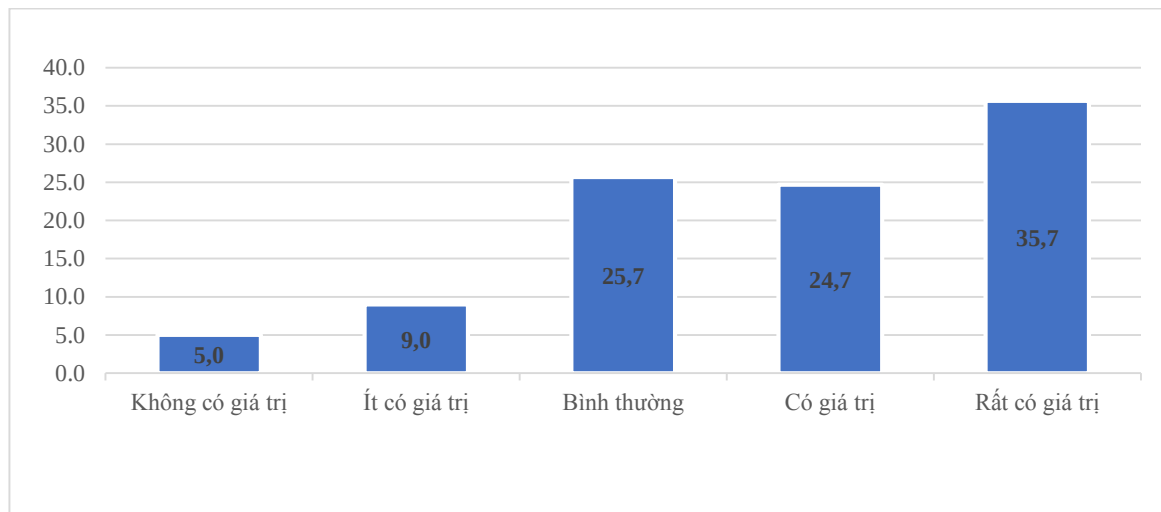
Trước những chủ trương của Đảng và Nhà nước về tôn giáo và xã hội hóa giáo dục, các tổ chức tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng ngày càng tham gia mạnh mẽ vào quá trình xã hội hóa giáo dục và dạy nghề của thành phố. Các hoạt động giáo dục của tổ chức tôn giáo thường được thực hiện dưới các hình thức như: trường/lớp mầm non, dạy nghề, tổ chức các hoạt động khuyến học, thành lập các lưu xá hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh vùng sâu, vùng xa.

Trên địa bàn thành phố hiện có 18 cơ sở giáo dục thuộc các dòng nữ tu Công giáo (Ban Tôn giáo thành phố Đà Nẵng, 2022). Trong đó, có 16 cơ sở mầm non tư thục với 08 trường mầm non và 08 nhóm lớp mầm non mức có học phí phù hợp với đông đảo người dân và miễn giảm học phí cho một số trẻ có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Thành phố có 01 trường chuyên biệt của Dòng thánh Phaolô đang chăm sóc và đào tạo nghề, hướng nghiệp cho khoảng 200 trẻ em khuyết tật, trong đó đa phần các trẻ mắc bệnh tự kỷ, trẻ khiếm thị,

khiểm thính. Bên cạnh đó, với nguồn vốn huy động đầu tư từ các nhà hảo tâm, Tòa Giám mục Đà Nẵng đang tiến hành xây dựng Trường Trung cấp nghề DonBosco tại phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ để đào tạo nghề cho những học viên có hoàn cảnh khó khăn, người dân tộc thiểu số không phân biệt tôn giáo.

Bên cạnh đó, chùa Phổ Đà được hòa thượng Thích Tôn Thắng khởi xướng thành lập Phật học đường tại Đà Nẵng để đào tạo Tăng tài. Cho đến nay trường vẫn được duy trì và phát triển thành Trường Trung cấp Phật học của Giáo hội Phật giáo tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, nay là Trường Trung cấp Phật học thành phố Đà Nẵng.

Biểu đồ 2: Giá trị của tôn giáo trên phương diện giáo dục (%)



Nguồn: Kết quả khảo sát đề tài “Phát huy nguồn lực tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng hiện nay”.

Ở phương diện giáo dục, giá trị của nguồn lực tôn giáo cũng được những người tham gia khảo sát ghi nhận và đánh giá cao. Khi được hỏi về giá trị của nguồn lực tôn giáo đối với bản thân trên phương diện giáo dục, chỉ có một tỷ lệ rất nhỏ với 5% những người tham gia khảo sát cho biết tôn giáo không có giá trị với bản thân họ và 9% cho biết có ít giá trị với bản thân họ. Trong khi đó, có 25,7% cho biết nguồn lực tôn giáo trên phương diện giáo dục có giá trị bình thường với bản thân họ, 24,7% cho biết nguồn lực tôn giáo trên phương diện giáo dục có giá trị và 35,7% cho biết nguồn lực tôn giáo trên phương diện giáo dục rất có giá trị với bản thân họ. Với giá trị trung bình 3,77 cho thấy, nhìn chung người dân thành phố Đà Nẵng cho biết tôn giáo có giá trị với bản thân họ trên phương diện giáo dục.

Cho đến nay, tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng đang tham gia vào quá trình xã hội hóa giáo dục của thành phố. Các trường học tôn giáo là một bộ phận trong nền giáo dục. Trên địa bàn thành phố đã và đang hình thành các cơ sở dạy nghề và đào tạo nghề của tôn giáo, các tôn giáo cũng tham gia vào các hoạt động mở các lớp tình thương, lập quỹ học bổng cho học sinh nghèo hoặc khuyết tật, tổ chức các hoạt động khuyến học. Chính bản thân các tôn giáo cũng tích cực trong việc đào tạo chức sắc các tôn giáo, nâng cao trình độ về giáo lý, giáo luật tôn giáo. Các tổ chức tôn giáo đóng vai trò quan trọng trong việc tham gia đào tạo trí thức cấp cao về thần học và các ngành liên quan đến đời sống và sinh hoạt của các giáo hội.

Tuy nhiên, bên cạnh những đóng góp vô cùng to lớn, phải thừa nhận một thực tế là nguồn lực đầu tư của các cơ sở giáo dục tôn giáo tại Đà Nẵng hiện vẫn còn hạn chế. Các cơ sở giáo dục chủ yếu được tổ chức và hoạt động theo cơ chế tự chủ, kết hợp với nguồn lực đầu tư kinh phí của tổ chức tôn giáo phân bổ. Một số cơ sở giáo dục gặp khó khăn trong việc bố trí không gian, môi trường học tập do được xây dựng ngay trong khuôn viên với các giáo xứ. Bên cạnh đó, nhân sự quản lý trong các cơ sở giáo dục của các tổ chức tôn giáo đại đa số là chức sắc, chức việc, tu sĩ. Ngoài việc chăm lo giáo dục, đội ngũ nhân sự của các cơ sở cũng phải chăm lo việc đạo. Họ cũng phải thay đổi, chuyển đổi, điều động giữa các cơ sở theo chỉ đạo của tổ chức tôn giáo. Cùng với đó, các giáo viên, nhân viên chăm sóc trẻ cũng chủ yếu là lao động hợp đồng có thời hạn, được trả lương theo thỏa thuận, theo nhu cầu đào tạo, thiếu tính ổn định.

4.2. Trên phương diện kinh tế

Các chính sách tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Việt Nam đã góp phần thúc đẩy bộ phận tôn giáo tham gia phát triển kinh tế, đồng thời thu hút đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, trong đó có thành phố Đà Nẵng. Với khẳng định tự do tín ngưỡng, tôn giáo, Đảng và Nhà nước đã tạo điều kiện cho các cộng đồng tôn giáo gia nhập thị trường kinh tế, tham gia vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố cũng như của đất nước.

Bảng 2: Giá trị của tôn giáo đối với bản thân trên phương diện kinh tế

	Tần suất	Phần trăm	Giá trị trung bình
Không có giá trị	25	8,3	mean=3,29
Ít có giá trị	45	15,0	
Bình thường	103	34,4	
Có giá trị	72	24,0	
Rất có giá trị	55	18,3	
Tổng	300	100	

Nguồn: Kết quả khảo sát đề tài “Phát huy nguồn lực tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng hiện nay”.

Khi được hỏi về giá trị của nguồn lực tôn giáo đối với bản thân trên phương diện kinh tế, chỉ có 8,3% những người tham gia khảo sát tại thành phố Đà Nẵng cho biết tôn giáo không có giá trị kinh tế với bản thân họ và 15% cho biết có ít giá trị kinh tế với bản thân họ. Tuy nhiên, có đến 34,4% cho biết có giá trị bình thường với bản thân họ, 24% cho biết có giá trị và 18,3% cho biết rất có giá trị với bản thân họ về nguồn lực tôn giáo trên phương diện kinh tế.

Trong quá trình hoạt động của mình, hầu hết các hoạt động tôn giáo đều mang ý nghĩa kinh tế và có những đóng góp vào nền kinh tế của thành phố. Các hoạt động tôn giáo, từ việc đi lại để tham gia các sinh hoạt liên quan tôn giáo, hoạt động truyền thông tôn giáo và tổ chức các sự kiện tôn giáo, đến việc xây dựng các cơ sở tôn giáo,... đều phát sinh giao dịch mang tính cung - cầu. Chính vì vậy, hoạt động tôn giáo góp phần gia tăng các giao dịch kinh tế, kích cầu, tạo thêm việc làm, góp phần trực tiếp thúc đẩy sự phát triển kinh tế, đóng góp vào tổng sản phẩm nội địa (GDP) của đất nước.

Cùng với đó, một trong những đóng góp quan trọng của tôn giáo trên phương diện kinh tế đó là giúp giảm bớt tham nhũng bởi các giá trị đạo đức tôn giáo được phát huy. Tình trạng tham nhũng là một trong những yếu tố tác động mạnh và tiêu cực đến sự phát triển kinh tế bền vững. Luân lý và đạo đức tôn giáo đều khuyến thiện và cổ vũ lối sống trung thực, lìa xa sự lợi dụng vì mục đích cá nhân, ích kỷ, dưới bất kỳ hình thức nào,... từ đó giúp ngăn ngừa tình trạng tham nhũng. Bên cạnh đó, tôn giáo tạo điều kiện thuận lợi để những người kinh doanh có thể đưa những giá trị tôn giáo và giáo lý đạo đức vào trong ứng xử và hoạt động kinh doanh của họ, làm cho họ trở thành những đối tác tin cậy và trách nhiệm hơn, các hợp đồng kinh tế sẽ được minh bạch hơn.

Tại thành phố Đà Nẵng, không chỉ là những giá trị đạo đức, trong xu thế phát triển du lịch, các công trình kiến trúc của gần 200 cơ sở, công trình tôn giáo đã và đang có những đóng góp đáng kể, trở thành điểm đến không thể thiếu trong hành trình tham quan thắng cảnh của du khách. Riêng trong lĩnh vực du lịch văn hóa tâm linh, du khách không những đi đến các đình, chùa, nhà thờ để văn cảnh, chiêm bái, cầu nguyện,... mà còn để tìm hiểu và nghiên cứu văn hóa, tâm linh, tham gia tu học.

Nhìn chung, tuy nguồn lực tôn giáo chưa thực sự có giá trị then chốt trên phương diện kinh tế của thành phố nhưng không thể phủ nhận được đóng góp của tôn giáo cho sự nghiệp phát triển kinh tế của thành phố Đà Nẵng. Các tôn giáo đều đề cao sự trung thực và kỷ luật trong lao động, đề cao đạo đức và mục đích làm việc giúp khuyến khích người dân tham gia làm việc và phát triển kinh tế, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế của thành phố cũng như của đất nước. Tôn giáo còn đề cao sự tương trợ và hợp tác trong quan hệ xã hội và kinh tế giúp các tín đồ có động lực tạo nên sự thành công trong hoạt động kinh tế - xã hội. Những nguyên tắc đức tin và đạo đức của tôn giáo cùng những giới luật chặt chẽ về sự ổn định giá cả, tăng trưởng kinh tế và việc làm, khắc phục sự phân biệt đối xử và đồng thuận giúp phát triển kinh tế. Tôn giáo cho con người thấy sự giàu có của một quốc gia bị hủy hoại bởi hối lộ, tham nhũng hoặc chi tiêu quá mức, từ đó góp phần giảm thiểu tham nhũng, nhân rộng sự thịnh vượng theo cách bình đẳng hơn.

4.3. Trên phương diện y tế, bảo trợ xã hội

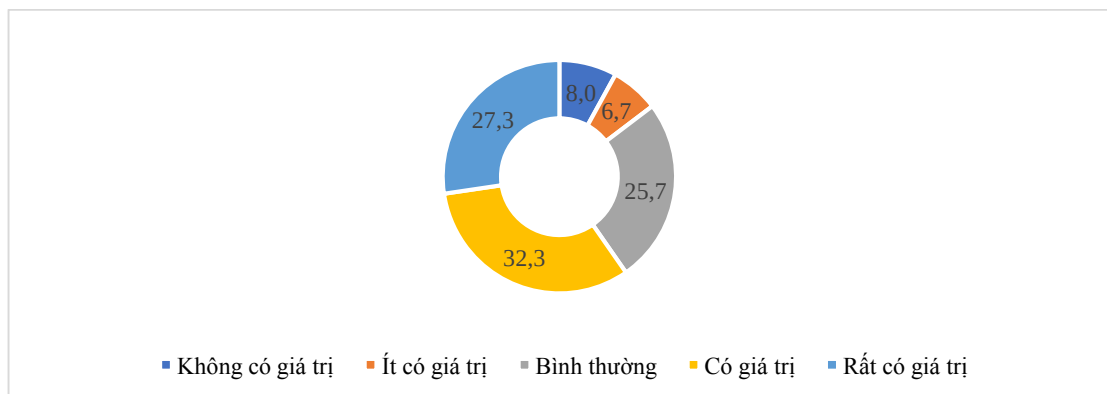
Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước Việt Nam ta có chủ trương nhất quán, lâu dài trong việc coi các tổ chức tôn giáo chính là nguồn lực góp phần thực hiện tốt phương hướng và chủ trương xã hội hóa hoạt động y tế, thiện nguyện, bảo trợ xã hội. Với tư cách là một bộ phận không thể tách rời của dân tộc, tôn giáo có ảnh hưởng lớn đến đời sống của đa số người dân Việt Nam cũng như người dân Đà Nẵng, qua các hoạt động của mình, tôn giáo đã và đang tham gia các chương trình an sinh xã hội, giúp cho các cá nhân không may mắn vượt qua những khó khăn bất khả kháng trong cuộc sống.

Trong quá trình tồn tại và phát triển, song song với việc truyền giáo, các tôn giáo đã và đang tham gia hưởng ứng mạnh mẽ chủ trương xã hội hóa y tế của Đảng và Nhà nước bằng việc phát triển hệ thống an sinh xã hội đa dạng, hiệu quả thông qua việc hình thành và duy trì các cơ sở khám chữa bệnh từ thiện, tham gia khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho người dân. Với tinh thần bác ái, các tôn giáo thể hiện rõ ảnh hưởng thông qua việc khám chữa bệnh và phát thuốc miễn phí, mở phòng khám từ thiện, xây dựng hệ thống các xe cứu thương chuyên chở người bệnh. Tại Đà Nẵng hiện có 05 cơ sở y tế thuộc các tổ chức tôn giáo, trong đó, có 02 phòng khám Tây y thuộc dòng thánh Phaolô Đà Nẵng,

02 phòng khám Đông y thuộc Phật giáo và 01 phòng khám Đông y thuộc Minh sư đạo (Ban Tôn giáo thành phố Đà Nẵng, 2022). Các tôn giáo tại Đà Nẵng cũng luôn chú trọng đến vấn đề chất lượng trong các hoạt động y tế, khám chữa bệnh. Các cơ sở y tế của các tổ chức tôn giáo được các bác sĩ, y sĩ có kinh nghiệm đã từng tham gia công tác tại các bệnh viện lớn trực tiếp thực hiện. Các hoạt động khám bệnh và phát thuốc đa phần được thực hiện miễn phí, huy động các nguồn lực xã hội. Tuy nhiên, trên thực tế đại đa số các cơ sở y tế của các tổ chức tôn giáo trên địa bàn thành phố còn mang tính thiện nguyện, tùy tâm, thiếu cơ chế tổ chức khoa học và đầu tư cơ sở vật chất. Nguồn thuốc để phục vụ cấp phát thuốc điều trị miễn phí của các cơ sở phần lớn do các tổ chức nhân đạo cung cấp từ nhiều nguồn gốc khác nhau, một số thuốc chưa được kiểm định chất lượng. Khi tổ chức các đoàn nhân đạo đến khám chữa bệnh ở các địa phương, một số các cơ sở chưa có sự phối hợp kịp thời, chặt chẽ với chính quyền, các cơ sở y tế, cơ quan chức năng địa phương gây khó khăn trong theo dõi, hướng dẫn, đảm bảo chuyên môn và an toàn sức khỏe người bệnh.

Trên địa bàn thành phố vẫn còn những người cần được hỗ trợ, giúp đỡ. Tôn giáo không chỉ đến với họ bằng vật chất mà bằng cả tinh thần, không chỉ đóng góp cho xã hội những gì tôn giáo có mà hướng tới đáp ứng những gì mà xã hội cần. Trong thời gian qua, hoạt động từ thiện nhân đạo của các tổ chức tôn giáo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được triển khai đa dạng dưới nhiều hình thức như: cứu trợ thiên tai, lũ lụt, chăm sóc người già neo đơn, trẻ em mồ côi, nạn nhân chất độc màu da cam, người có hoàn cảnh khó khăn; xây dựng nhà tình nghĩa; phụng dưỡng người có công; hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo vượt khó, người nhiễm HIV; ủng hộ quỹ phòng chống thiên tai, quỹ vì người nghèo, mở các bếp ăn từ thiện,... Tại Đà Nẵng hiện có 02 cơ sở của tổ chức tôn giáo hoạt động nhằm mục đích chăm sóc, nuôi dưỡng các nhóm đối tượng có hoàn cảnh khó khăn là Trung tâm Mái ấm tình thương của Tỉnh dòng Phaolô Đà Nẵng hiện đang nuôi dưỡng 30 cụ già neo đơn và chùa Quang Châu tại xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang đang nuôi dưỡng gần 80 trẻ em mồ côi và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn do gia đình gửi (Ban Tôn giáo thành phố Đà Nẵng, 2022). Hoạt động từ thiện, nhân đạo các tổ chức tôn giáo đã thể hiện tính từ bi, bác ái, giá trị tốt đẹp của các tôn giáo, khơi dậy được tinh thần tương thân, tương ái vì cộng đồng, giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn có điều kiện sống tốt hơn, đã huy động được nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân để góp phần chia sẻ cùng với chính quyền và nhân dân thành phố trong công tác an sinh xã hội.

Biểu đồ 3: Giá trị của tôn giáo đối với bản thân trên phương diện y tế, bảo trợ xã hội (%)



Nguồn: Kết quả khảo sát đề tài “Phát huy nguồn lực tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng hiện nay”.

Khi được hỏi về giá trị của nguồn lực tôn giáo đối với bản thân trên phương diện y tế, bảo trợ xã hội, kết quả khảo sát cho thấy có 8% những người tham gia khảo sát cho biết tôn giáo không có giá trị với bản thân họ và 6,7% cho biết có ít giá trị với bản thân họ. Tuy nhiên, có đến 25,7% cho biết có giá trị bình thường với bản thân họ, 32,3% cho biết nguồn lực tôn giáo trên phương diện y tế, bảo trợ xã hội có giá trị và 27,3% cho biết nguồn lực tôn giáo trên phương diện y tế, bảo trợ xã hội rất có giá trị với bản thân họ. Với giá trị trung bình 3,64 cho thấy nhìn chung nguồn lực tôn giáo có giá trị trên phương diện y tế, bảo trợ xã hội đối với người dân thành phố Đà Nẵng.

Có thể thấy, tại thành phố Đà Nẵng, thông qua các hoạt động của mình, các tổ chức tôn giáo đã khẳng định được giá trị nguồn lực vật chất của tôn giáo trên phương diện y tế, bảo trợ xã hội. Các cơ sở khám chữa bệnh từ thiện của các tổ chức tôn giáo tham gia khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho người dân. Bệnh nhân được các cơ sở khám và cấp thuốc miễn phí, được giảm tiền viện phí. Cùng với đó, các tôn giáo đã huy động nguồn lực xã hội để trở thành nguồn lực tôn giáo và lấy nguồn lực đó để đóng góp lại cho hệ thống an sinh xã hội. Tôn giáo góp phần chăm sóc, nuôi dưỡng các nhóm đối tượng có hoàn cảnh khó khăn. Các hoạt động tôn giáo cũng góp phần nâng cao nhận thức cho tín đồ trong việc tổ chức cuộc sống hợp vệ sinh, phòng tránh bệnh tật, đến bệnh viện khi bị bệnh, dùng thuốc thay vì cầu cúng, khuyên bảo người dân loại bỏ các hủ tục lạc hậu ảnh hưởng đến sức khỏe. Ngoài ra, tôn giáo còn tham gia vào việc dạy nghề cho các nhóm đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội. Các tổ chức tôn giáo cũng vận động chức sắc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo tham gia đấu tranh phê phán, giáo dục những người lợi dụng niềm tin tôn giáo, lợi dụng hoạt động an sinh xã hội để trục lợi, lôi kéo tín đồ gây rối trật tự xã hội, gây chia rẽ dân tộc, tôn giáo, cản trở sự đóng góp của các tổ chức tôn giáo trong phát triển đất nước.

5. Kết luận

Bài viết cho thấy bức tranh về thực trạng giá trị nguồn lực tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng ở cả góc độ giá trị nguồn lực tinh thần và giá trị nguồn lực vật chất. Tại thành phố Đà Nẵng, ảnh hưởng của tôn giáo trong đời sống văn hóa được thể hiện khá rõ nét, định hình trong lối ứng xử, hành vi của một bộ phận quần chúng nhân dân. Có thể khẳng định rằng, bản chất nhân cách, đạo đức người dân thành phố Đà Nẵng hiện nay chịu ảnh hưởng và tác động nhất định bởi tôn giáo. Nguồn lực tôn giáo không chỉ được thể hiện qua những nghi lễ thuần túy, mà triết lý của các tôn giáo còn tạo ra tư tưởng khoan hòa, nhân ái trong chính sách an dân, định hình lối sống, phong tục, chuẩn mực giá trị văn hóa con người Việt Nam. Các tôn giáo đều quan tâm đến hòa bình, hòa hợp, lên án những bất công, những điều xấu, nên giá trị đạo đức tôn giáo luôn góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội. Cùng với đó, giá trị của nguồn lực tôn giáo còn được thể hiện trên các phương diện vật chất như: giáo dục, kinh tế và đặc biệt là trên phương diện y tế và bảo trợ xã hội. Các tôn giáo đã chung tay cùng thành phố thực hiện xã hội hóa y tế, giáo dục, thực hiện các hoạt động thiện nguyện, góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, việc phát huy các nguồn lực tôn giáo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng cũng đang gặp phải một số những hạn chế như nguồn lực đầu tư của các cơ sở giáo dục của các tổ chức tôn giáo còn hạn chế về cả nhân lực và vật lực. Các cơ sở y tế của các tổ chức tôn giáo trên địa

bàn thành phố còn mang tính thiện nguyện, tùy tâm, thiếu cơ chế tổ chức khoa học và đầu tư cơ sở vật chất. Các hoạt động từ thiện, nhân đạo của các tổ chức tôn giáo đa phần mang tính tự phát, rời rạc, theo thời vụ, không được tổ chức chặt chẽ, thiếu bền vững. Nguồn kinh phí của các cơ sở trợ giúp xã hội của các tôn giáo chủ yếu có được từ các nguồn tài trợ, phát tâm của các cá nhân, tổ chức từ thiện trong xã hội nên còn thiếu tính chủ động và bền vững. Chính vì thế, trong thời gian tới, chính quyền thành phố Đà Nẵng cần có giải pháp để khắc phục những hạn chế và tiếp tục phát huy nguồn lực của các tôn giáo trên địa bàn trong quá trình xây dựng và phát triển thành phố.

Tài liệu tham khảo

Ban Tôn giáo thành phố Đà Nẵng. (2022). *Báo cáo số liệu tình hình tôn giáo tại thành phố Đà Nẵng năm 2022*.

Chu Văn Tuấn. (2020). Một số vấn đề lý luận về nguồn lực tôn giáo. Trong sách *Nguồn lực tôn giáo - Kinh nghiệm trên thế giới và ở Việt Nam*, Viện Tôn giáo và Tín ngưỡng (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh). Nxb. Tôn giáo.

Đặng Nghiêm Vạn. (2007). *Lý luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Đỗ Lan Hiền. (2020). Tôn giáo với công tác an sinh xã hội ở Việt Nam. Trong sách *Nguồn lực Tôn giáo - Kinh nghiệm trên thế giới và ở Việt Nam*, Viện Tôn giáo và Tín ngưỡng (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh). Nxb. Tôn giáo.

Đỗ Quang Hưng. (2010). Tôn giáo cũng là một nguồn lực trí tuệ. *Tạp chí Nghiên cứu tôn giáo*, số 5&7.

Lê Thị Liên. (5/2/2019). Phát huy nguồn lực tôn giáo trong phát triển đất nước. *Trang thông tin điện tử Hội đồng lý luận trung ương*. <https://hdll.vn/vi/nghien-cuu---trao-doi/phat-huy-nguon-luc-ton-giao-trong-phat-trien-dat-nuoc.html>

Nguyễn Thanh Xuân. (2020). Chính sách, pháp luật phát huy nguồn lực tôn giáo. Trong sách *Nguồn lực Tôn giáo - Kinh nghiệm trên thế giới và ở Việt Nam*, Viện Tôn giáo và Tín ngưỡng (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh). Nxb. Tôn giáo.

Tổng cục Thống kê. (2019). *Tổng điều tra dân số và nhà ở 2019*. Nxb. Thống kê.

Trần Đăng Sinh và Nguyễn Thanh Tú. (2020). Nguồn lực tôn giáo với sự phát triển xã hội (Nghiên cứu trường hợp Phật giáo ở Việt Nam). Trong sách *Nguồn lực Tôn giáo - Kinh nghiệm trên thế giới và ở Việt Nam*, Viện Tôn giáo và Tín ngưỡng (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh). Nxb. Tôn giáo.